

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 05/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn

Ông Lê Ngọc Thành.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 20/6/2023, đối với bị cáo:

Dương Văn Đ, sinh ngày 16/9/1991 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T, sinh năm 1962 và bà: Lê Thị T2, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 1990; con: Có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Ngô Đình S, sinh năm 1985, địa chỉ: 78 C, khối C, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An, có mặt;

- Anh Phạm Đình K, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn 6 L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Anh Nguyễn Thiện B, sinh năm: 1986, địa chỉ: Ngõ 225, đường Phạm Hồng T, thành phố V, tỉnh Nghệ An, có mặt;

- Anh Lê Huỳnh Đ, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Anh Lê Văn C, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn K 3, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Chị Phạm Thị Th, sinh năm 2003, nơi Đăng ký NKTT: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1998, nơi đăng ký NKTT: Thôn An H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1998, địa chỉ: Xóm 2 T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;
- Anh Phạm Anh T, sinh năm 1982, địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- Chị Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 23/10/2022, Dương Văn Đ cùng Lê Văn C, Nguyễn Thiện B, Ngô Đình S, Phạm Đình K và Lê Huỳnh Đ là những người quen biết nhau từ trước, sau khi dự liên hoan của công ty thì đi nhậu tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, sau đó di chuyển về huyện L, khoảng 12 giờ cùng ngày, tất cả cùng đến quán Karaoke H ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình để hát. Trong lúc hát, Ngô Đình S nói với Dương Văn Đ “Anh em lâu ngày gặp nhau, bay tí hê”, Đ trả lời: Anh nói với mọi người đi, còn ma túy để em lo nhưng S không nói với mọi người mà tiếp tục hát, còn Dương Văn Đ quay ra rủ Phạm Đình K đi tầng 3, có nghĩa là đi hát và sử dụng ma túy. Sau đó Dương Văn Đ gọi điện thoại cho một người không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể có tên là “Hàng” qua ứng dụng Zalo, hỏi mua 04 viên ma túy dạng kẹo, 02 gói ma túy dạng Ketamine, thuê một bộ đèn nhảy và 01 đĩa sứ để xào ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, mọi người cùng nhau thanh toán tiền và Dương Văn Đ rủ cả nhóm đi tầng 3. Lúc này Dương Văn Đ, Ngô Đình S và Nguyễn Thiện B đi cùng một xe ô tô do Dương Văn Đ điều khiển, còn Lê Văn C, Lê Huỳnh Đ và Phạm Đình K đi cùng xe ô tô do Lê Văn C điều khiển. Dương Văn Đ đặt phòng 203 ở quán Karaoke G và nhờ chủ quán gọi thêm 03 nhân viên là Nguyễn Thị H, Phạm Thị Th và Huỳnh Thị H2 đến phục vụ. Dương Văn Đ, Ngô Đình S và Nguyễn Thiện B đến phòng 203, quán G nhưng không thấy Lê Văn C, Lê Huỳnh Đ và Phạm Đình K nên Đ đã gọi điện thoại cho C, bảo C quay lại quán G để hát Karaoke và nghe nhạc. Tất cả quay lại quán G cùng vào phòng 203 hát một lúc, thì C, B và Lê Huỳnh Đ thấy mệt nên xuống xe ô tô ngồi đợi. Sau đó Dương Văn Đ lấy 04 viên ma túy dạng kẹo bẻ đôi chia cho K, S, H, Th, H2 và Dương Văn Đức mỗi người nửa viên. Tiếp đến Dương Văn Đ lấy 01 gói ma túy dạng Ketamine bỏ lên đĩa sứ xào và chia thành nhiều đường cho mọi người sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 25 phút, thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên bàn trong phòng hát 203: 01 đĩa làm bằng sứ, hình tròn, mặt đáy của đĩa có dòng chữ “LOHACO”madein Việt Nam, đường kính 25cm, trên bề mặt đĩa có có lượng chất

bột màu trắng; 01 ống được làm bằng tờ tiền polime tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, cuộn tròn bên ngoài được cố định bằng vỏ giấy của điều thuốc lá nhãn hiệu WHTITE HORSE; 01 thẻ nhựa màu đen viền vàng, trên mặt thẻ có dòng chữ GUCCI madein Italy; trên nền phòng hát có 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy có chứa một lượng tinh thể màu trắng, trong ngách bàn đặt trong phòng hát có một gói giấy màu trắng, bên trong gói có nửa viên nén màu nâu, trên một mặt của viên nén có kí hiệu hình không xác định; 01 bật lửa; 02 đèn và 06 điện thoại di động.

Số ma túy thu giữ tại hiện trường Dương Văn Đ khai nhận là của Đ mua để tổ chức cho K, S, H, Th, H2 sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1204/KL-KTHS ngày 30/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít).

- Mẫu kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít).

- Mẫu kí hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít).

- Mẫu kí hiệu A4 gửi giám định, là chất ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,224g.

- Mẫu kí hiệu A5 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,333g

- Mẫu kí hiệu A6 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,235g.

Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 40. Danh mục III; MDMA nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 11, Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa một lượng tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng nằm trên bề mặt đĩa sứ được gói trong một tờ giấy màu trắng có khối lượng 1,557 gam loại Ketamine, (sau giám định còn lại 1,295 gam);

- 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói có một nửa viên nén màu nâu, có khối lượng 0,235 gam loại MDMA (sau giám định còn lại 0,129 gam);

- 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 25cm, mặt dưới đáy có dòng chữ LOHACO madein Viet Nam;

- 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01 vỏ giấy của điều thuốc lá nhãn hiệu WHTITE HORSE;

- 02 vỏ giấy màu vàng;

- 01 thẻ nhựa màu đen, viền màu vàng, trên thẻ có dòng chữ GUCCI madein Italy và toàn bộ vỏ bao gói;

- 01 bật lửa;

- 02 đèn;

- 06 điện thoại di động;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Hilux màu đỏ mang biển số đăng ký 73C-132.69. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Ngày 15/11/2022, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Hilux màu đỏ mang biển số đăng ký 73C-132.69.

Các vật chứng còn lại tiếp tục tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Tại bản cáo trạng số 23/CT- VKSLT ngày 29/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Dương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt Dương Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt Dương Văn Đ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng là ma túy và vỏ bao gói, thẻ nhựa, bật lửa, 02 đèn, 02 vỏ giấy màu vàng; tịch thu sung công quỹ nhà nước tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; trả lại 06 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Đ đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai nhận vào chiều ngày 23/10/2022, bị cáo đã liên lạc với một người không biết họ tên địa chỉ cụ thể, có tên “Hàng” mua 4 viên ma túy dạng kẹo, 02 gói ma túy dạng Ketamine và thuê thêm dụng cụ sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ 25 phút, tại quán Karaoke G, khi đang tổ chức cho các đối tượng gồm: Ngô Đình S, Phạm Đình K, Nguyễn Thị H2, Phạm Thị Th và Huỳnh Thị H sử dụng chất ma túy, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ số ma túy đang còn lại tại hiện trường chưa

sử dụng, theo kết quả giám định là 1,557 gam ma túy Ketamine và 0,235 gam ma túy loại MDMA. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/10/2022, tại quán Karaoke G ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Dương Văn Đ đã có hành vi tổ chức cho Ngô Đình S, Phạm Đình K, Nguyễn Thị H2, Phạm Thị Th và Huỳnh Thị H sử dụng trái phép chất ma túy, số ma túy còn lại tại hiện trường chưa sử dụng là 1,557 gam loại Ketamine và 0,235 gam loại MDMA. Hành vi của Dương Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng cho sức khỏe của con người, gieo sự hoang mang, lo lắng cho gia đình bị cáo và các đối tượng nói riêng, cũng như toàn xã hội nói chung. Hành vi của Dương Văn Đ tổ chức cho 05 người sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, điều khoản có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm; số ma túy thu giữ tại hiện trường là 1,557 gam loại Ketamine và 0,235 gam loại MDMA, tổng khối lượng của hai chất ma túy này tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, bị cáo khai mục đích để sử dụng mà chưa sử dụng hết. Do đó, bị cáo còn bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Điều khoản có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra truy tố cũng như xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án được Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đồng thời áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[5]. Tình tiết khác: Dương Văn Đ khai đã mua ma túy của một người có tên là “Hàng” thông qua ứng dụng Zalo, sau đó Đ xóa hủy kết bạn nên không có cơ sở xác minh điều tra. Đối với Ngô Đình S chỉ dừng lại ở việc rủ Dương Văn Đ sử dụng ma túy, S không rủ những người đi cùng, không chuẩn bị ma túy, không chuẩn bị công

cụ, phương tiện để sử dụng ma túy, vì vậy, hành vi của Ngô Đình S không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; những người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính.

[6]. Về vật chứng:

- 1,295 gam ma túy loại Ketamine và 0,129 gam ma túy loại MDMA sau giám định còn lại là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cùng vỏ bao gói và 02 vỏ giấy màu vàng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 25cm, mặt dưới đáy có dòng chữ LOHACO made in Viet Nam; 01 vỏ giấy của điều thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 thẻ nhựa màu đen, viền màu vàng, trên thẻ có dòng chữ GUCCI made in Italy; 01 bật lửa; 02 đèn là công cụ phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thanh T3 cho bị cáo Dương Văn Đ mượn sử dụng, chị T3 không biết Đ dùng điện thoại vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị T3;

- 05 điện thoại di động của Phạm Đình K, Ngô Đình S, Huỳnh Thị H và Phạm Thị Th không liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần trả lại.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Dương Văn Đ phải chấp hành là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (24/10/2022).

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Văn Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

3. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,295 gam ma túy loại Ketamine và 0,129 gam ma túy loại MDMA sau giám định còn lại cùng vỏ bao gói và 02 vỏ giấy màu vàng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 25cm, mặt dưới đáy có dòng chữ LOHACO madein Viet Nam; 01 vỏ giấy của điều thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 thẻ nhựa màu đen, viền màu vàng, trên thẻ có dòng chữ GUCCI madein Italy; 01 bật lửa; 02 đèn.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, bên trong có sim số 0778868868;

- Trả lại cho Phạm Đình K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu trắng, bên trong có sim số 0394588588;

- Trả lại cho Ngô Đình S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y02s màu xám, bên trong có sim số 0971362118 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A03s màu đen, bên trong có sim số 0971373073;

- Trả lại cho Huỳnh Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu trắng, bên trong có sim số 0384504501;

- Trả lại cho Phạm Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, bên trong có sim số 0394820421.

(Tất cả các vật chứng và đồ vật trên đều có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 29/5/2023).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/7/2023, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Công an h.Lệ Thủy và ĐTV;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhân

